

Bản án số: 252/2022/HSST
Ngày: 01/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Hoà

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Ngọc Hân

- Bà Đào Tuyết Thanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Thư ký
Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

**Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
tham gia phiên tòa:** Bà Trương Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 01 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 226/2022/HSST ngày 12/10/2022 - theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 226/QĐXX-ST ngày 12 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T; sinh ngày 01/10/1997; tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 51 ngõ 29 Đ, xã Đ, huyện G, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: (tự do); trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn P và bà: Đinh Thị Kim O; vợ là: Nguyễn Thị Thu H và có một con (04 tuổi).

Danh chỉ bản số: 394 lập ngày 29/7/2022 tại Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: (không).

Bắt tạm giam ngày: 01/8/2022

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I - Công an Thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại: Anh Nguyễn Tam D,** sinh ngày 27/8/2004

Hộ khẩu thường trú: Số 4 ngách 112/40 N, phường G, quận B, Thành phố Hà Nội; hiện ở: Ngõ 751 đường B, phường C, quận L, Thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Chu Bá T1;** sinh ngày 19/7/1988; hộ khẩu thường trú: Tổ 13 phường P, quận L, Thành phố Hà Nội; hiện ở tại: Tổ 8 phường P, quận L, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau:

Hồi 16h15' ngày 14/01/2022 Công an phường Hàng Buồm tiếp nhận tố giác của anh Nguyễn Tam D; sinh ngày 27/8/2004 và người giám hộ là chị Trương Thị Thu H; sinh năm 1985 cùng trú tại ngõ 751 đường B, phường C, quận L, Thành phố Hà Nội về việc anh D bị Nguyễn Văn T chiếm đoạt một chiếc xe máy Honda Wave Alpha biển kiểm soát 29B2-162.31 vào ngày 08/01/2022 tại số 48 phố Hàng Buồm, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người bị hại là anh Nguyễn Tam D trình bày: Anh D và Nguyễn Văn T cùng học xăm tại Học viện Hannya Tattoo - số 48 phố Hàng Buồm, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Khoảng 09h30' ngày 08/01/2022 T mượn xe máy Honda Wave Alpha biển kiểm soát 29B2-162.31 kèm giấy đăng ký xe máy để đi về Bắc Ninh, hẹn khoảng 16h30' cùng ngày sẽ trả xe máy và cho anh D số tiền 500.000 đồng. Sau đó, anh D không liên hệ được với T nên đã liên hệ với bà Đinh Thị Kim O (là mẹ đẻ của T); sinh năm 1974, trú tại số 51 ngõ 29 Đ, xã Đ, huyện G, Thành phố Hà Nội và biết việc T đã bán chiếc xe máy Honda Wave Alpha biển kiểm soát 29B2-162.31 tại cửa hàng cầm đồ số 142 Ngõ Xuân Quảng, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. Ngoài ra, khoảng tháng 11/2021, T đã từng cầm cố chiếc xe máy Honda Wave Alpha biển kiểm soát 29B2-162.31 của anh D nhưng sau đó đã mang trả lại.

Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra điện thoại Redmi Note 8 kèm số thuê bao 0916639597 của anh D và thu giữ được nhiều nội dung nhắn tin Facebook Messenger giữa anh D và Facebook “Nguyễn Văn T” phù hợp với nội dung trình báo của anh D.

Cơ quan Công an đã tiến hành rà soát tại cửa hàng cầm đồ số 142 Ngõ Xuân Quảng, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội và thu giữ một xe máy Honda Wave Alpha biển kiểm soát 29B2-162.31.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 53 ngày 26/02/2022 kết luận: Một chiếc xe máy Honda Wave màu đen bạc biển kiểm soát 29B2-162.31 có trị giá là 18.000.000 đồng.

Người liên quan anh Chu Bá T1, sinh năm 1988, trú tại: H, phường P, quận L, Thành phố Hà Nội (là chủ cửa hàng cầm đồ 142 Ngõ Xuân Quảng). Tại Cơ quan điều tra, Chu Bá T1 khai: Ngày 08/01/2022 Nguyễn Văn T đã bán chiếc xe máy Honda Wave Alpha biển kiểm soát 29B2-162.31 cho anh T1 với giá 12.000.000 đồng. Ngoài ra, vào tháng 12/2021, T đã bán chiếc xe máy nêu trên cho anh T1 với giá 12.000.000 đồng nhưng T đã xin chuộc lại. Anh T1 yêu cầu T bồi thường số tiền 12.000.000 đồng và giao nộp cho Cơ quan điều tra: Một giấy đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Tam D và một giấy bán xe (bản viết tay).

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định mẫu chữ trong giấy Bán xe đối với chữ viết của Nguyễn Văn T. Tại Bản Kết luận giám định số 3666 ngày 07/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chữ viết, chữ ký đứng tên Nguyễn Văn T trên mẫu cần giám định “GIẤY BÁN XE” (Ký hiệu A) với chữ viết, chữ ký đứng tên Nguyễn Văn T trên mẫu so sánh “HỒ SƠ NHẬP HỌC - Nội quy và những điều lệ khi tham gia học tại HANNYA TATTOO” (Ký hiệu M) (trừ chữ viết tại mục số 7. “Khóa học”; 8. “Học phí”; 9. “Thời gian học”)

là chữ do cùng một người viết và ký ra. Chữ viết, chữ ký đứng tên Nguyễn Văn T trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A) với chữ viết đứng tên Nguyễn Văn T trên mẫu so sánh tại mục số 7. “Khóa học”; 8. “Học phí”; 9. “Thời gian học” không phải là chữ do cùng một người viết ra.

Căn cứ vào tài liệu điều tra, xác định Nguyễn Văn T đã có hành vi mượn được tài sản của người khác rồi bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản nên ngày 29/7/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015. Ngày 01/8/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Văn T.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai: Sáng ngày 08/01/2022 do có nhu cầu đi Bắc Ninh để đưa đồ và lấy tiền ở chỗ người quen nên T đã nhắn tin mượn xe máy của Nguyễn Tam D và hứa sẽ cho D số tiền 500.000 đồng. Khoảng 09h30’ cùng ngày, D giao chiếc xe máy Honda Wave Alpha biển kiểm soát 29B2-162.31 và giấy đăng ký xe máy cho T. Sau khi xong việc tại Bắc Ninh, T quay về nhà tại xã Đ, huyện G, Thành phố Hà Nội. Lúc này, do đang nợ nhiều tiền, T nảy sinh ý định bán chiếc xe máy nêu trên để lấy tiền trả nợ. Khoảng 12h00’ cùng ngày, T đi đến cửa hàng 142 Ngô Xuân Quảng, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội và bán chiếc xe máy nêu trên cho anh Chu Bá T1 với giá 12.000.000 đồng rồi bỏ trốn đến Quảng Ninh.

Ngày 29/7/2022 Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy Honda Wave Alpha biển kiểm soát 29B2-162.31 và một giấy đăng ký xe máy cho anh Nguyễn Tam D. Sau khi nhận lại tài sản, anh D không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 219/CT-VKS ngày 10/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Nguyễn Văn T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi như đã khai tại Cơ quan điều tra.

Người bị hại - anh Nguyễn Tam D trình bày: Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy cho anh, anh không có yêu cầu bồi thường gì khác. Về hình phạt anh đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất động cơ và mục đích phạm tội, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo. Viện kiểm sát quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T với mức án từ 04 đến 06 tháng tù.

Dân sự:

Người bị hại - anh Nguyễn Tam D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Chu Bá T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường 12.000.000 đồng tiền anh T1 mua xe máy của bị cáo. Vì vậy, buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 12.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của bị cáo; lời khai của người bị hại; tài liệu thu được; kết luận định giá và các tài liệu khác có trong hồ sơ phù hợp nhau; hành vi của bị cáo thể hiện như sau:

Khoảng tháng 4 năm 2021 anh Nguyễn Tam D quen biết Nguyễn Văn T do cùng học nghề xăm “Tattoo” tại 48 phố Hàng Buồm, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Ngày 08/01/2022 do cần tiền đi Bắc Ninh để đưa đồ và lấy tiền của người quen nên T đã nhắn tin mượn xe máy của anh D và hứa sẽ trả xe vào khoảng 16h30’ cùng ngày và cho anh D 500.000 đồng.

Khoảng 09h30’ cùng ngày, anh D đưa xe máy Honda Wave Alpha biển số 29B2-162.31 (theo kết luận định giá xe máy có giá trị 18.000.000 đồng) và giấy đăng ký xe máy cho T.

Sau khi xong việc tại Bắc Ninh, T quay về nhà. Trên đường về T nảy sinh ý định bán xe máy để lấy tiền trả nợ do T đang nợ nhiều tiền. Đến khoảng 12h00 cùng ngày, T đi đến cửa hàng 142 Ngô Xuân Quảng, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội và bán xe máy cho anh Chu Bá T1 với giá 12.000.000 đồng. T thông báo cho bà Đinh Thị Kim O (mẹ đẻ) địa chỉ bán xe để bà O chuộc lại rồi bỏ trốn ra Quảng Ninh.

Sau khi cho T mượn xe và không thấy T trả xe đúng hẹn, không liên hệ được với T nên anh D đã liên hệ với bà O, lúc đó anh D mới biết T đã bán xe máy cho cửa hàng cầm đồ 142 Ngô Xuân Quảng, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.

Cơ quan Công an đã rà soát tại cửa hàng cầm đồ 142 Ngô Xuân Quảng, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội và thu giữ xe máy trên.

Tại Cơ quan điều tra, anh T1 - là chủ cửa hàng cầm đồ 142 Ngô Xuân Quảng khai: Ngày 08/01/2022 T đã bán xe máy trên cho anh với giá 12.000.000 đồng. Ngoài ra, tháng 12 năm 2021 T đã bán xe máy này cho anh với giá 12.000.000 đồng

và T đã chuộc lại. Khi đặt xe, T đã đưa cho anh T1 xem đăng ký xe máy, hình ảnh Chứng minh nhân dân của chủ xe và nói mua lại xe máy của người quen; vì thế anh T1 không biết xe máy là tài sản do T chiếm đoạt của người khác mà có. Anh T1 nộp cho Cơ quan điều tra giấy đăng ký xe máy và giấy bán xe, anh T1 yêu cầu T phải bồi thường cho anh 12.000.000 đồng.

Ngày 29/7/2022 Cơ quan điều tra đã trao trả xe máy trên và đăng ký xe máy cho anh D. Sau khi nhận lại xe máy, anh D không yêu cầu bồi thường gì khác.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tội và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu của công dân về tài sản và trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo cần thiết phải truy tố và đưa ra xét xử.

Xét:

- Nhân thân bị cáo: Chưa có tiền án, tiền sự.
- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Với những phân tích trên về hành vi của bị cáo, hậu quả của vụ án; nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

* Biện pháp tư pháp:

a. Dân sự: Người bị hại - anh Nguyễn Tam D đã nhận lại tài sản, hiện không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không xét.

b. Anh Chu Bá T1 là chủ cửa hàng cầm đồ khi giao dịch mua xe máy do bị cáo bán, anh T1 không biết là tài sản do bị cáo phạm tội mà có. Hiện Cơ quan điều tra đã thu xe máy tại cửa hàng của anh T1 và trả lại cho người bị hại.

Anh T1 khai khi giao dịch với bị cáo để mua xe bị cáo cho xem đăng ký xe máy và hình ảnh Chứng minh nhân dân của chủ xe; bị cáo nói mua lại xe của người khác. Vì vậy, anh T1 không biết là xe do bị cáo phạm tội mà có.

Hội đồng xét xử thấy: Anh T1 làm nghề cầm đồ, anh T1 phải biết rõ những nguyên tắc khi giao dịch mua bán tài sản. Mặc dù bị cáo cho anh T1 xem giấy đăng ký xe máy, hình ảnh Chứng minh nhân dân của chủ xe và nói xe mua lại của người khác nhưng không có giấy mua bán xe (xe máy đăng ký tên của người khác). Như vậy, bị cáo chưa phải là chủ sở hữu xe máy. Do đó, anh T1 cũng có lỗi.

Ngày 30/11/2022 anh T1 có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường 12.000.000 đồng. Vì vậy, buộc bị cáo phải truy nộp để tịch thu, sung quỹ Nhà nước 12.000.000 đồng - đây là tiền bị cáo bán tài sản do phạm tội mà có.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

** Vì các lẽ trên,*

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: NGUYỄN VĂN T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 5 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

3. Hình phạt:

Xử phạt: NGUYỄN VĂN T **04 (bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2022.

Xác nhận bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

4. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) để tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDQ Hoàn Kiếm;
- THAQ Hoàn Kiếm;
- CAQ Hoàn Kiếm;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hiền Hòa